

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 258/2020/HS-ST

Ngày 07 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Long, ông Mai Xuân Đùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 07/9/2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 238/2020/TLST-HS ngày 31/7/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 265/2020/QĐXXST-HS ngày 26/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Minh V**, sinh ngày 10/4/1975 tại tỉnh Phú Yên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 217/1 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: 327/79/11 đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan T, sinh năm 1937 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1945; bị cáo có vợ là Nguyễn Vũ Hàn T, sinh năm 1982; bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*** Bị hại:** Anh Phạm Tuấn A, sinh năm 1995 (đã chết).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 87 đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

*** Người đại diện theo pháp luật của bị hại:**

- Ông Phạm Đình K, sinh năm 1974, là bố của bị hại (vắng mặt).

- Bà Phan Thị L, sinh năm 1974, là mẹ của bị hại (vắng mặt).

- Chị Lê Thị Thùy D, sinh năm 1994, là vợ của bị hại (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số nhà 87 đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

(Bà Phan Thị L và chị Lê Thị Thùy D ủy quyền cho ông Phạm Đình K, theo Giấy ủy quyền ngày 18/9/2019)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Minh V đã có giấy phép lái xe theo quy định, là tài xế lái xe theo dạng hợp đồng liên kết với hãng xe Taxi Q. Chiều ngày 07/8/2019, Phan Minh V điều khiển xe ô tô biển số 47A-171.16 một mình từ nhà đi đón khách. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Vương điều khiển xe đi đến trước trụ điện số 101 đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì dừng, đỗ xe sát mép đường bên phải đường L, tính theo hướng từ đường Giải Phóng đến đường Ngô Gia Tự để đón khách, đây là khu vực giao nhau giữa các đường Lý Thái Tổ, Lê Quý Đôn và Trần Quốc Thảo. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, do trên xe không có khách nên Vương điều khiển xe ô tô chuyển hướng từ bên phải sang bên trái tính theo hướng dừng, đỗ của xe ô tô để đi qua đường Lê Quý Đôn, quá trình chuyển hướng V có bật đèn báo chuyển hướng bên trái xe. Lúc này, có một xe mô tô do anh Phạm Tuấn A (đã có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển lưu thông trên đường Lý Thái Tổ theo hướng từ phía sau đi tới. Do thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng qua đường không đảm bảo an toàn, khi phát hiện xe mô tô của anh Phạm Tuấn A đi tới thì Phan Minh V không kịp tránh nên phía trước xe mô tô biển số 47H1-212.95 tông vào cửa trước bên trái của xe ô tô biển số 47A-171.16, gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Phạm Tuấn A tử vong, Phan Minh V không bị thương tích, hai xe hư hỏng.

Tại bản Kết luận pháp y về tử thi số 307/TTh-TTPY ngày 30/8/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của anh Phạm Tuấn A: Chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận giám định số 2660/C09B ngày 19/5/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không đủ cơ sở xác định tốc độ xe mô tô biển số 47H1-212.95 ngay trước khi xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Về hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là nơi giao nhau giữa các đường Lý Thái Tổ, Lê Quý Đôn và Trần Quốc Thảo, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đường Lý Thái Tổ là đường hai chiều thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, rộng 11,50m, có vạch sơn đơn, đứt nét, màu trắng phân chia phần đường xe chạy; phần đường bên phải hướng từ đường Giải Phóng đến đường Ngô Gia Tự rộng 5,75m. Đường Lê Quý Đôn là đường hai chiều thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, rộng 9,95m. Đường Trần Quốc Thảo là đường hai chiều, thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, rộng 7,35m. Các mép giao nhau mở rộng theo hình vòng cung, ngoài mặt đường là hè phố được lát gạch hoa cao hơn so với mặt đường 0,20m. Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại phần đường bên phải đường Lý Thái Tổ, trong nơi giao nhau giữa đường Lý Thái Tổ, đường Lê Quý Đôn và đường Trần Quốc Thảo; phần đường thẳng, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn người tham gia giao thông, có các trụ đèn đường đang hoạt động.

Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy hướng từ đường Giải Phóng đến đường Ngô Gia Tự làm hướng chuẩn; lấy mép đường bên phải đường Lý Thái Tổ tính theo hướng chuẩn làm mép đường chuẩn; chọn góc dưới trụ điện số 101 ngoài mặt đường Lý Thái Tổ làm mốc cố định; lấy hướng Bắc làm hướng chuẩn; lấy đơn vị đo là mét. Vị trí các phương tiện và dấu vết tại hiện trường được đánh số thứ tự từ

(1) đến (7).

(1) Xe ô tô biển số 47A-171.16, sau khi xảy ra vụ tai nạn xe đổ tại hiện trường. Phần đầu xe quay hơi chệch ra mặt đường, về hướng đường Ngô Gia Tự (hướng Tây Nam), phần đuôi xe quay hơi chệch vào lề đường, về hướng đường Giải Phóng (hướng Đông Bắc). Tâm mép ngoài lốp trước, bên phải xe cách mép đường chuẩn 2,20m và cách mốc cố định 13,30m. Tâm mép ngoài lốp sau, bên phải xe cách mép đường chuẩn 1,10m và cách mép đường giả định bên phải đường Lê Quý Đôn, tính theo hướng từ đường Tôn Đức Thắng đến đường Lý Thái Tổ 2,90m, cách nơi giao nhau giữa mép đường giả định trên với mép đường chuẩn 3,30m.

(2) Xe mô tô biển số 47H1-212.95, sau khi xảy ra vụ tai nạn, xe ngã nghiêng sang phải. Phần đầu xe quay hơi chệch vào lề đường, về hướng đường Ngô Gia Tự (hướng Tây Nam), phần đuôi xe quay về hướng đường Trần Quốc Thảo (hướng Đông Bắc). Tâm bánh xe trước cách mép đường chuẩn 6,00m và cách tâm mép ngoài lốp trước, bên phải xe (1) là 4,30m. Tâm bánh xe sau cách mép đường chuẩn 6,70m và cách nơi giao nhau giữa mép đường giả định bên trái đường Lý Thái Tổ (tính theo hướng chuẩn) với mép đường giả định bên phải đường Trần Quốc Thảo (tính theo hướng từ đường Nguyễn Hữu Thọ đến đường Lý Thái Tổ) và mép đường giả định bên phải đường Lê Quý Đôn (tính theo hướng từ đường Tôn Đức Thắng đến đường Lý Thái Tổ) 6,00m.

(3) Dấu vết chà lốp, ký hiệu VCL, liền nét, màu đen, cong theo chiều hướng từ phải sang trái (tính theo hướng chuẩn), có kích thước (0,90x0,20)m. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn 4,00m, điểm cuối vết cách mép đường chuẩn 4,70m và cách tâm bánh sau xe (2) 3,00m.

(4) Vết máu 1, ký hiệu VM1, kích thước (0,35x0,10)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn 6,10m và cách tâm bánh trước xe (2) 8,85m.

(5) Vết máu 2, ký hiệu VM2, có kích thước (0,25x0,20)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn 7,10m và cách tâm vết (4) 1,10m.

(6) Vết máu 3, ký hiệu VM3, có kích thước (0,20x0,10)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn 7,15m và cách tâm vết (4) 1,45m.

(7) Vết cày xước dài 0,20m, nằm trong vết (3), điểm đầu vết cách mép đường chuẩn 4,10m và cách điểm đầu vết (3) 0,45m, điểm cuối vết cách mép đường chuẩn 4,70m.

Căn cứ vào vị trí sau cùng của hai phương tiện, các dấu vết tại hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu thu thập được có đủ căn cứ xác định vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 47A-171.16 với xe mô tô biển số 47H1-212.95 tương ứng với mặt đường Lý Thái Tổ, cách mép đường chuẩn 3,30m, cách tâm mép ngoài lốp trước, bên trái xe ô tô biển số 47A-171.16 là 1,65m, cách tâm bánh sau xe mô tô biển số 47H1-212.95 5,00m và cách mốc cố định 15,90m.

Tại Cáo trạng số 247/CT-VKS ngày 31/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố Phan Minh V về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Minh V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Minh V từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 47A-171.16 cho bị cáo Phan Minh V; trả lại xe mô tô biển số 47H1-212.95 cho ông Phạm Đình K; đối với Giấy phép lái xe số 660985000150 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 05/4/2018, cần trả lại cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Phan Minh V đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng anh Phạm Tuấn A số tiền 100.000.000 đồng.

Bị cáo Phan Minh V không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phan Minh V tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/8/2019, Phan Minh V điều khiển xe ô tô biển số 47A-171.16 dừng, đỗ xe sát mép đường bên phải trước trụ điện số 101, đường L, phường T, thành phố B, theo hướng từ đường Giải Phóng đến đường Ngô Gia Tự. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, V điều khiển cho xe chuyển hướng từ bên phải sang bên trái tính theo hướng dừng, đỗ xe để qua đường Lê Quý Đôn, nhưng do thiếu chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn nên đã để xe mô tô biển số 47H1-212.95 do anh Phạm Tuấn A điều khiển lưu thông từ phía sau tới tông vào cửa trước, bên trái xe ô tô biển số 47A-171.16 do V điều khiển, gây ra vụ tai nạn giao thông.

Vì vậy, đã có đủ cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Phan Minh V vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 23 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm anh Phạm Tuấn A tử vong.

Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ

và có tín hiệu báo hướng rẽ.

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác. Xét yếu tố lỗi trong vụ án thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông do lỗi vô ý của bị cáo điều khiển xe ô tô chuyển hướng thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn; tuy nhiên, bị hại anh Phạm Tuấn A cũng có một phần lỗi do không đảm bảo tốc độ an toàn khi điều khiển xe mô tô qua khu vực đường giao nhau. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo Phan Minh V đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng và được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại; bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với xe ô tô hiệu Kia, biển số 47A-171.16, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo Phan Minh V là phù hợp.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 47H1-212.95, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Phạm Đình K, đồng thời ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông K về hành vi “Không làm thủ tục đăng ký sang tên xe theo quy định” là phù hợp.

Đối với Giấy phép lái xe số 660985000150, mang tên Phan Minh V, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 05/4/2018, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Phan Minh V đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng anh Phạm Tuấn A số tiền 100.000.000 đồng. Ông Phạm Đình K (là bố của anh Phạm Tuấn A) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Phan Minh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Phan Minh V phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Minh V: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 07/9/2020).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo các quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phan Minh V, theo Lệnh số 353/LCCT-TA ngày 31/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô hiệu Kia, số loại Forte, biển số 47A-171.16 cho bị cáo Phan Minh V và trả lại xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số 47H1-212.95 cho ông Phạm Đình K.

- Trả lại cho bị cáo Phan Minh V Giấy phép lái xe số 660985000150 (hạng A1, C), mang tên Phan Minh V, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 05/4/2018.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Phan Minh V đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng anh Phạm Tuấn A số tiền 100.000.000 đồng. Ông Phạm Đình K (là bố của anh Phạm Tuấn A) đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Minh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND phường T, Tp B;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng